

Số: 1092/QĐ-UBND

Cát Tiên, ngày 13 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
xây dựng công dân thôn Trung Hưng, thôn Liên Phương,
xã Gia Viễn, huyện Cát Tiên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây
dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của
Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính
phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính
phủ về quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số
101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Bộ
Xây dựng về việc hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số
06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày
15/5/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ
Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư
xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ
Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về
việc hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối
lượng công trình;

Xét Tờ trình số 63/TTr-NNPTNT ngày 07/11/2023 của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình xây dựng cống dâng thôn Trung Hưng, thôn Liên Phương, xã Gia Viễn, huyện Cát Tiên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình xây dựng cống dâng thôn Trung Hưng, thôn Liên Phương, xã Gia Viễn, huyện Cát Tiên với những nội dung sau:

1. Tên công trình: Xây dựng cống dâng thôn Trung Hưng, thôn Liên Phương, xã Gia Viễn, huyện Cát Tiên.
2. Người Quyết định đầu tư: UBND huyện Cát Tiên.
3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án ĐTXD và CTCC.
4. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Ổn định đời sống nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.
5. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng
 - a) Cống dâng thôn Trung Hưng:
 - Kết cấu cống bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2.
 - Số khoang: 03 khoang.
 - Kích thước mỗi khoang $b \times h = (2,00 \times 2,40) \text{mm}$.
 - Chiều rộng cống dâng 7,70 (kể cả trụ pin và thành biên).
 - Mặt cầu trên cống rộng 4,50m kể cả lan can kết hợp giao thông với kết cấu bằng bê tông cốt thép M300 đá 1x2.
 - Điều tiết bằng máy đóng mở V2.5 với kích thước cửa van phẳng $(2,00 \times 1,90) \text{m}$.
 - Gia cố thượng lưu cống: Chiều dài gia cố $L_{\text{gia cố th}} = 10,00 \text{m}$; Đáy gia cố $B_{\text{đáy gia cố th}} = 6,80 \text{m}$; Chiều cao gia cố $H_{\text{gia cố th}} = 2,40 \text{m}$; Mái gia cố $m_{\text{th}} = 0,75$; Kết cấu bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2.
 - Bê tiêu năng sau cống: Chiều dài bể $L_{\text{bê}} = 5,00 \text{m}$; Chiều rộng bể $B_{\text{bê}} = 6,80 \text{m}$; Chiều sâu bể $\Delta H = 0,50 \text{m}$; Chiều cao mái bể $H_{\text{bê}} = 2,40 \text{m}$; Mái bể $m_{\text{bê}} = 0,75$; Kết cấu bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2.
 - Gia cố hạ lưu cống: Chiều dài gia cố $L_{\text{gia cố hạ}} = 6,00 \text{m}$; Đáy gia cố $B_{\text{đáy gia cố hạ}} = 6,80 \text{m}$; Chiều cao gia cố $H_{\text{gia cố hạ}} = 2,40 \text{m}$; Mái gia cố $m_{\text{th}} = 0,75$; Kết cấu bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2;
 - Nạo vét mở rộng thượng hạ lưu cống với bề rộng đáy $B_{\text{đáy nạo vét}} = 6,80 \text{m}$; Mái nạo vét 0,75 với tổng chiều dài $L_{\text{nạo vét}} = 21,81 \text{m}$, trong đó: Thượng lưu nạo vét mở rộng 12,44m, hạ lưu nạo vét mở rộng 9,37m.
 - Đường vào cống dâng thôn Trung Hưng với chiều dài tuyến 860,76m (kể cả cống dâng) với các thông số sau:
 - + Bình đồ tuyến bám theo bình đồ hiện trạng.

+ Trắc dọc thiết kế bám theo trắc dọc đường hiện trạng, độ dốc thiết kế dao động từ 0,45% đến 4,43%.

+ Chiều rộng đường 3,50m.

+ Kết cấu mặt đường đắp đất cấp II, đảm bảo $K \geq 0,95$.

+ Dốc ngang mặt đường $i=3\%$.

- Đê quây dẫn dòng thi công thượng hạ lưu: Đắp bằng bằng bao tải đất cát với bề rộng đỉnh đê $B_{\text{đỉnh đê}} = 1,00\text{m}$; chiều cao đê bình quân 2,00m, hệ số mái đắp $m = 1,00$ với chiều dài tổng chiều dài đê quây 19,94m cụ thể sau:

+ Đê quây thượng lưu chiều dài $L_{\text{đê th}} = 8,79\text{m}$.

+ Đê quây hạ lưu chiều dài $L_{\text{đê h}} = 11,15\text{m}$.

+ Mái đắp 1:1,5.

- Đường ống dẫn dòng thi công: Chiều dài dẫn dòng có chiều dài 87,78m bằng ống nhựa HPDE D500 dày 19,10mm.

b) Công dâng thôn Liên Phương:

- Kết cấu công bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2.

- Số khoang: 03 khoang.

- Kích thước mỗi khoang $b \times h = (2,00 \times 2,40)\text{m}$.

- Chiều rộng công dâng 7,70 (kể cả trụ pin và thành biên).

- Mặt cầu trên công rộng 4,50m kể cả lan can kết hợp giao thông với kết cấu bằng bê tông cốt thép M300 đá 1x2.

- Điều tiết bằng máy đóng mở V2.5 với kích thước cửa van phẳng $(2,00 \times 1,90)\text{m}$.

- Gia cố thượng lưu công: Chiều dài gia cố $L_{\text{gia cố th}} = 5,00\text{m}$; Đáy gia cố $B_{\text{đáy gia cố th}} = 6,80\text{m}$; Chiều cao gia cố $H_{\text{gia cố th}} = 2,40\text{m}$; Mái gia cố $m_{\text{th}} = 0,75$; Kết cấu bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2.

- Bê tiêu năng sau công: Chiều dài bể $L_{\text{bê}} = 5,00\text{m}$; Chiều rộng bể $B_{\text{bê}} = 6,80\text{m}$; Chiều sâu bể $\Delta H = 0,50\text{m}$; Chiều cao mái bể $H_{\text{bê}} = 2,40\text{m}$; Mái bể $m_{\text{bê}} = 0,75$; Kết cấu bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2.

- Gia cố hạ lưu công: Chiều dài gia cố $L_{\text{gia cố hạ}} = 5,00\text{m}$; Đáy gia cố $B_{\text{đáy gia cố hạ}} = 6,80\text{m}$; Chiều cao gia cố $H_{\text{gia cố hạ}} = 2,40\text{m}$; Mái gia cố $m_{\text{th}} = 0,75$; Kết cấu bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2.

- Nạo vét mở rộng thượng hạ lưu công với bề rộng đáy $B_{\text{đáy nạo vét}} = 6,80\text{m}$; Mái nạo vét $m_{\text{nạo vét}} = 0,75$ với tổng chiều dài $L_{\text{nạo vét}} = 15,00\text{m}$, trong đó: Thượng lưu nạo vét mở rộng 10,00m, hạ lưu nạo vét mở rộng 5,00m.

- Cổng chống ngập cánh đồng thôn Liên Phương bằng ống buy bê tông cốt thép M250 đá 1x2 đường kính ống D100cm, chiều dài cổng 5,00m, điều tiết bằng cửa van phẳng với máy đóng mở V1,0.

- Đường vào công dâng thôn Liên Phương với chiều dài tuyến 157,47m (kể cả công dâng) với các thông số sau:

+ Bình đồ tuyến bám theo bình đồ hiện trạng.

+ Trắc dọc thiết kế bám theo trắc dọc đường hiện trạng, độ dốc thiết kế dao động từ 0,64% đến 1,10%.

+ Chiều rộng đường 3,00m.

+ Kết cấu mặt đường đắp đất cấp II, đầm chặt $K \geq 0,95$.

+ Dốc ngang mặt đường $i=3\%$.

- Đê quây dẫn dòng thi công thượng hạ lưu: Đắp bằng bằng bao tải đất cát với bề rộng đỉnh đê $B_{\text{đỉnh đê}} = 1,00\text{m}$; chiều cao đê bình quân 2,00m, hệ số mái đắp $m = 1,00$ với chiều dài tổng chiều dài đê quây 20,19m cụ thể sau:

+ Đê quây thượng lưu chiều dài $L_{\text{đê th}} = 11,20\text{m}$.

+ Đê quây hạ lưu chiều dài $L_{\text{đê h}} = 8,99\text{m}$.

+ Mái đắp 1:1,5.

- Đường ống dẫn dòng thi công: Chiều dài dẫn dòng có chiều dài 68,00m bằng ống nhựa HPDE D500 dày 19,10mm.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Gia Viễn, huyện Cát Tiên.

7. Nhà thầu khảo sát, lập thiết kế, dự toán xây dựng công trình là Công ty TNHH tư vấn xây dựng Nguyễn Hồng Phúc có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5801011281 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 1, ngày 01/8/2012, được Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số LAD-00008379 ngày 09/02/2018 có giá trị đến hết ngày 09/02/2023. Chủ nhiệm lập thiết kế bản vẽ thi công đã có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng còn hiệu lực.

8. Nhà thầu thẩm tra thiết kế, dự toán là Công ty TNHH tư vấn xây dựng Gia Lê Nguyễn có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5800883547 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp đăng ký lần đầu, ngày 28/01/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 2, ngày 10/02/2012, được Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số LAD-00005895 ngày 01/11/2022 có giá trị đến hết ngày 01/11/2032.

9. Phương án xây dựng: Thực hiện theo kết quả thẩm định của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 41/TĐ-NNPTNT ngày 07/11/2023.

10. Loại, cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; cấp IV.

11. Số bước thiết kế: 01 bước.

12. Thiết bị công nghệ: Không có.

13. Phương án giải phóng mặt bằng và tái định cư: Không có.

14. Tổng mức đầu tư: 4.000.000.000 đồng (Bốn tỷ đồng); trong đó:

- Chi phí xây dựng: 3.351.264.332 đồng;

- Chi phí quản lý dự án: 101.251.625 đồng;

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 357.980.860 đồng;

- Chi phí khác: 72.387.818 đồng;
- Chi phí dự phòng: 117.115.365 đồng.

15. Nguồn vốn: Từ nguồn ngân sách huyện (theo Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 20/9/2023 của HĐND huyện).

16. Hình thức quản lý dự án: Thực hiện theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

17. Thời gian thực hiện công trình: Thực hiện năm 2023-2024.

18. Phương thức tổ chức thực hiện: Chủ đầu tư lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 2.

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ đầu tư; đơn vị tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật chịu trách nhiệm toàn diện đối với nội dung thiết kế, trình thẩm định, thẩm định và trình UBND huyện phê duyệt nêu trên.

2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm triển khai thực hiện đầu tư và xây dựng công trình theo quy định của Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan khác. Định kỳ hàng tháng báo cáo tiến độ thực hiện về UBND huyện thông qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài chính - Kế hoạch; Kho bạc Nhà nước huyện Cát Tiên; Chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Văn